UBND XÃCHÂU SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ CHÂU SƠN
(Kèm theo Quyết định số 646 /QĐ-UBND ngày 16 / 10 /2026 của Chủ tịch UBND xã Châu Sơn)

TT	Họ, tên NCUT	Số lượng NCUT	Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ học vấn Chuyên môn	Thành phần người có uy tín							Ghi chú
			Nam	Nữ				Già làng, trưởng dòng họ, người thực hiện nghi lễ truyền thống, tín ngưỡng	Chức sắc, chức việc, nhà tu hành	Cán bộ, công chức, viên chức, bộ đội, công an đã nghỉ hưu	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn, Tổ trưởng tổ bảo vệ an ninh, trật tự, thôn đội trưởng	Nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, nghệ nhân, nhà giáo, thầy thuốc, lương y, công nhân, nông dân, phụ nữ, thanh niên	Đảng viên	Thành phần khác	
1	*2*	*3=4+5*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*
	Tổng cộng:		**20**	**3**				**0**	**0**	**5**	**2**	**16**	**16**		
1	Lý Văn Phóng		05/11/1990		Dao	Thôn Bản Hả	THCS					Nông dân	x		
2	Vi Văn Hà		24/07/1986		Tày	Thôn Bản Hả	THCS				Trưởng thôn		x		
3	Hà Văn Hoàng		27/12/1970		Tày	Thôn Bắc Lãng	Tiểu học					Nông dân	x		
4	Hoàng Văn Đài		26/6/1964		Tày	Thôn Bắc Lãng	Tiểu học					Nông dân	x		
5	Lý Văn Tựu		09/3/1956		Dao	Thôn Lâm Phú	Tiểu học					Nông dân			
6	Lý Thanh Sơn		19/10/1977		Dao	Thôn Lâm Phú	THCS					Nông dân	x		
7	Lý Mạnh Dũng		16/4/1962		Dao	Thôn Lâm Phú	THCS			Cán bộ nghỉ hưu			x		
8	Hà Văn Si		19/7/1969		Dao	Thôn Sơn Thịnh	Tiểu học					Nông dân	x		Phó Trưởng thôn
9	Voòng Phu Thành		21/02/1967		Dao	Thôn Khe Pặn	Tiểu học					Nông dân	x		
10	Dương Kim Hình		02/01/1986		Dao	Thôn Khe Pặn	THCS					Nông dân			
11	Dương Thị Viên			22/07/1987	Dao	Thôn Khe Luồng	THCS				Bí thư CB - Trưởng thôn		x		
12	Vy Thị Minh			08-12-1968	Tày	Thôn Thống Nhất	THPT			Cán bộ nghỉ hưu			x		
13	Bế Văn Nàng		08/12/1947		Tày	Thôn Thống Nhất	THCS			Cán bộ nghỉ hưu			x		
14	Nông Văn Dũng		17/11/1975		Tày	Thôn Quang Hòa	Tiểu học					Nông dân	x		
15	Nông Minh Cam		05/12/1948		Tày	Thôn Quang Hòa	Tiểu học					Nông dân	x		

TT	Họ, tên NCUT	Số lượng NCUT	Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ học vấn Chuyên môn	Thành phần người có uy tín							Ghi chú
			Nam	Nữ				Già làng, trưởng dòng họ, người thực hiện nghi lễ truyền thống, tín ngưỡng	Chức sắc, chức việc, nhà tu hành	Cán bộ, công chức, viên chức, bộ đội, công an đã nghỉ hưu	Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn, Tổ trưởng tổ bảo vệ an ninh, trật tự, thôn đội trưởng	Nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, nghệ nhân, nhà giáo, thầy thuốc, lương y, công nhân, nông dân, phụ nữ, thanh niên	Đảng viên	Thành phần khác	
1	*2*	*3=4+5*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*
16	Vi Văn Hạnh		10/05/1974		Tày	Thôn Cường Lợi	Tiểu học					Nông dân	x		
17	Vi Minh Tuyến		13/11/1970		Tày	Thôn Cường Lợi	Tiểu học					Nông dân			
18	Hoàng Văn Thuận		17/10/1977		Tày	Thôn Hợp Nhất	Tiểu học					Nông dân			
19	Bế Văn ve		09/3/1958		Tày	Thôn Hợp Nhất	THCS			Cán bộ nghỉ hưu			x		
20	Nguyễn Đình Phùng		03/7/1949		Tày	Thôn Đồng Thắng	THCS			Cán bộ nghỉ hưu			x		
21	Dương Chúng Phương		12/9/1962		Dao	Thôn Đồng Thắng	Tiểu học					Nông dân			
22	Trần Văn Sàu		17/12/1950		Sán chỉ	Thôn Đồng Thắng	Tiểu học					Nông dân			
23	Dương Thị Múi			15/7/1984	Dao	Thôn Đồng Thắng	Tiểu học					Phụ nữ			